

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

I.1 Mô tả khái quát về dự án và gói thầu

1. Tên dự án: Nâng cấp, hoàn thiện các nền tảng số phục vụ phát triển dữ liệu số của tỉnh, triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành Khoa học và Công nghệ và mở rộng hạ tầng CNTT tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

2. Tên gói thầu: Thiết kế chi tiết và dự toán

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Long An.

4. Địa điểm: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh và các sở, ban, ngành, xã, phường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

5. Hình thức lựa chọn nhà thầu:

- Hình thức tuyển chọn: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

6. Nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách Nhà nước (nguồn vốn Trung ương hỗ trợ cho tỉnh).

7. Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.

8. Mục tiêu dự án:

8.1. Mục tiêu chung

- Đảm bảo nền tảng số vững chắc và liên thông: Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin ổn định, an toàn và bảo mật để vận hành xuyên suốt các hệ thống thông tin trọng yếu, đồng thời phát triển kho dữ liệu dùng chung và kết nối liên thông giữa cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

- Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện: Khơi dậy động lực số hóa trong quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng cuộc sống qua công nghệ: Ứng dụng sáng tạo các giải pháp công nghệ để giải quyết kịp thời các vấn đề giao thông, môi trường, y tế, giáo dục... từ đó gia tăng mức độ hài lòng và an sinh cho cộng đồng.

8.2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể của phát triển các nền tảng số phục vụ Chính quyền số, hình thành nền hành chính công chủ động hướng đến việc chuyển đổi số toàn diện, nâng cao hiệu quả quản lý và cải thiện chất lượng dịch vụ. Cụ thể như sau:

- Tích hợp và xử lý dữ liệu thông minh: Dựng trên các Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; nền tảng lưu trữ, phân tích hình ảnh và video, nhằm thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau. Điều này giúp đưa ra các quyết định

nhANH chóng và chính xác quản lý nhà nước, quy hoạch và phát triển kinh tế.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công: Nền tảng hành chính công chủ động giúp số hóa và tối ưu hóa quy trình hành chính, giảm thời gian xử lý hồ sơ, từ đó cải thiện hiệu quả và tính minh bạch trong các dịch vụ công.

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến: Nền tảng quản trị tổng thể tỉnh, ứng dụng các công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI) và học máy (Machine Learning) để tự động hóa quy trình, giám sát và hỗ trợ người dân, giúp tăng cường an ninh, quản lý và cung cấp thông tin kịp thời.

- Đảm bảo bảo mật và minh bạch: Việc phát triển nền tảng quản lý giao dịch điện tử nhằm đảm bảo tính an toàn, không thể giả mạo của dữ liệu, từ đó tạo lòng tin cho người dân và doanh nghiệp trong các giao dịch số.

- Hỗ trợ ra quyết định và dự báo: Các nền tảng tích hợp cho phép tổng hợp dữ liệu từ nhiều kênh, phân tích xu hướng và dự báo tình hình tương lai, hỗ trợ các cơ quan quản lý hoạch định chính sách và chiến lược phát triển một cách hiệu quả.

Tóm lại, các nền tảng số này không chỉ góp phần Chuyển đổi số toàn diện tại địa phương còn tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững, tăng cường an ninh, minh bạch và tạo ra môi trường giao dịch số an toàn, tiện lợi cho toàn xã hội.

9. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật; các giải pháp thiết kế:

Các thành phần chính của dự án: (các hạng mục mới được đánh số 1,2,3... theo mô hình tổng quan)

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Nâng cấp nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) đảm bảo việc kết nối và khai thác dữ liệu của các ngành, triển khai cung cấp các công cụ hỗ trợ phát triển ứng dụng và cơ sở dữ liệu của các ngành được nhanh chóng và đồng bộ	Hạng mục	1
2	Nâng cấp Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh đảm bảo đáp ứng yêu cầu chức năng đối với Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu	Hạng mục	1
3	Nền tảng quản trị toàn diện		
3.1	<i>Nền tảng lưu trữ, phân tích hình ảnh và video</i>	<i>Hạng mục</i>	<i>1</i>
3.2	<i>Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu</i>	<i>Hạng mục</i>	<i>1</i>
3.3	<i>Nền tảng bản sao số</i>	<i>Hạng mục</i>	<i>1</i>
3.4	<i>Nền tảng IoT</i>	<i>Hạng mục</i>	<i>1</i>
3.5	<i>Nền tảng trợ lý ảo</i>	<i>Hạng mục</i>	<i>1</i>
3.6	<i>Nền tảng các dịch vụ đô thị thông minh phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và các xã,</i>	<i>Hạng mục</i>	<i>1</i>

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
	<i>phường</i>		
4	Nền tảng chuỗi khối và quản lý giao dịch điện tử	Hạng mục	1
5	Nền tảng hành chính công chủ động	Hạng mục	1
6	Nâng cấp, mở rộng hạ tầng CNTT tại Trung tâm tích hợp dữ liệu, bảo đảm năng lực phục vụ Chuyển đổi số	Hạng mục	1

II. Phạm vi công việc:

Mô tả khái quát phạm vi công việc:

Nhà thầu thực hiện công tác gói thầu: Thiết kế chi tiết và dự toán thuộc dự án: Nâng cấp, hoàn thiện các nền tảng số phục vụ phát triển dữ liệu số của tỉnh, triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành Khoa học và Công nghệ và mở rộng hạ tầng CNTT tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu theo quy định của pháp luật trong vòng 45 ngày.

Nội dung công việc cụ thể của gói thầu:

❖ Khảo sát bổ sung (nếu có)

- Khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu bổ sung (nếu có)
- Thỏa thuận và thống nhất biên bản khảo sát với các Đơn vị về kết quả khảo sát (nếu có).
- Đơn vị khảo sát có trách nhiệm đề xuất và bổ sung các nội dung cần thiết và hợp lý mà trong nhiệm vụ khảo sát lập Báo cáo nghiên cứu khả thi chưa đề cập hết nhằm đảm bảo đầy đủ thông tin xây dựng tối ưu cho hệ thống.
- Đơn vị khảo sát phải chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về tính trung thực và tính chính xác của kết quả khảo sát.

❖ Lập thiết kế chi tiết và dự toán

Nội dung và Biên chế Hồ sơ Thiết kế chi tiết và Dự toán tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Nghị định số 82/2024/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019. Cụ thể như sau:

- **Nội dung chính của thiết kế chi tiết:**

a) *Đối với xây lắp mạng, lắp đặt thiết bị công nghệ thông tin và các phụ kiện:*

- Các chỉ tiêu kỹ thuật áp dụng trong triển khai lắp đặt, cài đặt, kiểm tra và hiệu chỉnh thiết bị;
- Danh mục thiết bị lắp đặt, cài đặt và các thông số kỹ thuật của thiết bị;

- Thống kê khối lượng công tác xây lắp, thiết bị của các hạng mục đầu tư chính và phụ; khối lượng đào tạo hướng dẫn sử dụng, quản trị, vận hành và các công tác khác có liên quan;
- Chỉ dẫn biện pháp triển khai (đối với trường hợp triển khai phức tạp);
- Biện pháp an toàn vận hành, phòng, chống cháy, nổ (nếu có);
- Sơ đồ mặt bằng hiện trạng;
- Sơ đồ và thuyết minh chi tiết giải pháp thiết kế mạng, đường truyền, hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin, cấp điện, chống sét, hệ thống làm mát, tính toán băng thông đường truyền;
- Sơ đồ và thuyết minh quy hoạch địa chỉ mạng IP;
- Sơ đồ lắp đặt thiết bị: Vị trí, khoảng cách, cao độ lắp đặt (nếu có); các vị trí đấu nối; thống kê vật liệu, vật tư phục vụ lắp đặt, cài đặt thiết bị;
- Sơ đồ xây lắp mạng: Đi dây, lắp đặt máng cáp bảo vệ, chống sét lan truyền, sử dụng vật tư, vật liệu trong lắp đặt mạng, liên kết giữa các phân hệ mạng với nhau và kết nối ra hệ thống bên ngoài với các kích thước và vật liệu chủ yếu;
- Đối với mạng xây lắp theo tuyến (nếu có): Thể hiện phương án tuyến, góc đổi hướng tuyến, cao độ và tọa độ lắp đặt, sự giao cắt chính trên tuyến, hành lang bảo vệ tuyến với các kích thước và vật liệu chủ yếu.

b) Đối với các hạng mục hoặc dự án mua sắm dự phòng, thay thế các thiết bị phần cứng thuộc hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện có, mua sắm thiết bị không cần lắp đặt, phần mềm thương mại, nội dung chính của thiết kế chi tiết bao gồm:

- Danh mục thiết bị phần cứng, phần mềm thương mại và các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị;
- Thống kê khối lượng các thiết bị phần cứng, phần mềm thương mại.

c) Đối với phần mềm nội bộ:

- Nội dung mô tả yêu cầu kỹ thuật cần đáp ứng của phần mềm nội bộ trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư;
- Phân tích và mô tả chức năng của phần mềm;
- Yêu cầu về mức độ chịu đựng sai hỏng đối với các lỗi cú pháp lập trình, lỗi lô-gic trong xử lý dữ liệu, lỗi kiểm soát tính đúng đắn của dữ liệu đầu vào;
- Yêu cầu về tính sẵn sàng với IPv6 hoặc giải pháp nâng cấp bảo đảm sẵn sàng với IPv6 nếu hoạt động trên môi trường Internet; trường hợp không kết nối Internet, khuyến khích khả năng tương thích hỗ trợ IPv6 hoặc có giải pháp nâng cấp bảo đảm sẵn sàng với IPv6;
- Yêu cầu về mỹ thuật, kỹ thuật cần đạt được của các giao diện chương trình;

- Các yêu cầu về năng lực của cán bộ tham gia xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm;

- Các yêu cầu phi chức năng khác.

d) Yêu cầu chi tiết về việc đào tạo hướng dẫn sử dụng; triển khai, hỗ trợ, quản trị, vận hành sản phẩm hoặc hạng mục công việc của dự án trước khi nghiệm thu bàn giao (nếu có); yêu cầu về bảo hành và bảo trì.

❖ Nội dung chính dự toán gồm các chi phí: chi phí xây lắp, chi phí thiết bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư, chi phí khác và chi phí dự phòng.

a) Chi phí xây lắp (nếu có):

Chi phí xây lắp được xác định bằng cách lập dự toán trên cơ sở định mức, phương pháp lập định mức theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định có liên quan.

b) Chi phí thiết bị được xác định trên cơ sở số lượng, chủng loại thiết bị cần mua sắm và giá thiết bị trên thị trường. Chi phí xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm nội bộ được xác định theo phương pháp so sánh hoặc phương pháp chuyên gia hoặc phương pháp tính chi phí hoặc theo báo giá thị trường hoặc kết hợp các phương pháp. Chi phí lắp đặt, cài đặt thiết bị, tạo lập cơ sở dữ liệu, đào tạo hướng dẫn sử dụng, quản trị, vận hành; chi phí vận chuyển, bảo hiểm thiết bị; chi phí triển khai, hỗ trợ, quản trị, vận hành sản phẩm hoặc hạng mục công việc của dự án trước khi nghiệm thu bàn giao (nếu có) và các chi phí khác có liên quan (nếu có) được xác định bằng cách lập dự toán;

c) Chi phí quản lý dự án và chi phí tư vấn đầu tư được xác định trên cơ sở định mức chi phí theo tỷ lệ hoặc bằng cách lập dự toán;

d) Chi phí khác bao gồm các chi phí chưa quy định tại các điểm a, b và c khoản này và được xác định bằng cách lập dự toán hoặc theo định mức chi phí theo tỷ lệ;

đ) Chi phí dự phòng cho khối lượng công việc phát sinh được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên tổng các chi phí quy định tại các điểm a, b, c và d khoản này. Chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá được tính trên cơ sở độ dài thời gian đầu tư của dự án.

e) Các cơ sở giá vật tư, thiết bị trong dự toán (Chứng thư thẩm định giá hoặc bảng báo giá của Hãng sản xuất, nhà cung cấp có chức năng thẩm quyền được công bố trên thị trường) phù hợp với thời gian lập; trường hợp giá vật tư, thiết bị tham khảo giá thị trường phải có đính kèm thông báo giá tối thiểu của 03 nhà cung cấp có chức năng theo quy định.

❖ Công tác giám sát tác giả:

- Tổ chức, cá nhân thiết kế chi tiết phải thực hiện công tác giám sát tác giả trong suốt quá trình triển khai, nghiệm thu sản phẩm của dự án khi chủ đầu tư yêu cầu.

- Lập đề cương giám sát tác giả (nội dung công việc phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt, nhân sự đáp ứng năng lực hồ sơ mời thầu, báo cáo hoàn thành công tác giám sát tác giả, biên bản nghiệm thu hoàn thành).
- Tham gia các cuộc họp có liên quan tới dự án trong quá trình triển khai dự án.
- Tham gia nghiệm thu các giai đoạn, nghiệm thu chạy thử hệ thống, nghiệm thu hoàn thành dự án do chủ đầu tư tổ chức.
- Tham gia xử lý phát sinh, thay đổi khi triển khai thực hiện dự án theo yêu cầu của các bên có liên quan.
- Các nội dung khác theo quy định hiện hành.

❖ Các yêu cầu khác

- Nhà thầu Tư vấn thiết kế chi tiết có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất, bổ sung những nội dung mà trong Nhiệm vụ thiết kế chưa đề cập hết nhằm đảm bảo mang lại hiệu quả cao nhất của dự án và theo quy định hiện hành.

- Nhà thầu Tư vấn thiết kế cử cán bộ có năng lực, kinh nghiệm để thực hiện công tác khảo sát (nếu có), lập hồ sơ đảm bảo tính đúng, tính đủ các hạng mục của dự án theo quy mô đã được phê duyệt tại Quyết định số 9479/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt dự án Nâng cấp, hoàn thiện các nền tảng số phục vụ phát triển dữ liệu số của tỉnh; triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành Khoa học và Công nghệ và mở rộng hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu.

9 Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực.

10. Thuế GTGT, chi phí dự phòng:

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) trong giá dự thầu. Nhà thầu khi tham gia dự thầu phải chào giá dự thầu với thuế giá trị gia tăng là **8%** theo đúng cơ cấu của giá gói thầu được duyệt.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Hồ sơ giao nộp:

- Hồ sơ “Thiết kế chi tiết và Dự toán”: 07 bộ.
- 1 USB chứa file Thiết kế chi tiết và Dự toán được duyệt (file gốc AutoCAD, Excel, Word.... hoặc định dạng tương đương và file scan màu hồ sơ Thiết kế chi tiết và Dự toán được duyệt có ký tên, đóng dấu của các bên (TVTK, TVTT,...)).

2. Tiến độ dự kiến thực hiện:

Trên cơ sở các hạng mục công trình nói trên, tiến độ thực hiện như sau:

- Khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu bổ sung (nếu có): 05 ngày.
- Lập thiết kế bản vẽ thi công: 30 ngày (có thể thực hiện đồng thời với khảo sát).

- Lập dự toán, tổng dự toán: 10 ngày (có thể thực hiện đồng thời với khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công).

- Tổng thời gian thực hiện lập hồ sơ thiết kế: **45 ngày**.

- Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện sản phẩm tư vấn xây dựng theo yêu cầu của đơn vị thẩm tra thiết kế dự toán: 03 ngày (kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu).

- Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện sản phẩm tư vấn xây dựng theo yêu cầu của đơn vị thẩm định thiết kế dự toán: 03 ngày (kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu).

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhân sự theo yêu cầu mục 2 Chương III-E-HSMT.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Cử cán bộ chuyên trách phối hợp với nhà thầu trong công tác liên hệ địa phương, tổ chức hội thảo, phục vụ thẩm định và phê duyệt sản phẩm.

- Thanh quyết toán với nhà thầu theo nguồn vốn được cấp.